TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Bản án số: **345**/2020/HNGĐ -ST Ngày: 15/7/2020 V/v Tranh chấp ly hôn	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đặng Mai Hoa
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Đặng Thị Nhác
2. Ông Tạ Đức Minh

- ***Thư ký ghi biên bản phiên toà:*** Ông Lưu Tuấn Long - Cán bộ Toà án nhân dân quận Long Biên.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà:*** Ông Bùi Bách Thành - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Long Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 136/2020/TLST – HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2020 về việc Tranh chấp ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2020/QĐXX ngày 19 tháng 6 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 22/2020/QĐST- HNGĐ ngày 06/7/2020 giữa các đương sự:

***1. Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Minh A - Sinh năm: 1994.**
HKTT: phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.
Hiện ở: thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.
(Có đơn xin vắng mặt tại phiên toà)

***2. Bị đơn:* Anh Ngô Tiến C - Sinh năm: 1984.**
HKTT: phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.
(Vắng mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Toà án, nguyên đơn, chị Nguyễn Minh A trình bày**:

Chị Nguyễn Minh A và anh Ngô Tiến C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội ngày 10/6/2016.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chị chung sống tại phường Việt Hưng, quận Long Biên, TP Hà Nội cùng với bố mẹ đẻ của anh C. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn và đến cuối năm 2019 thì đã trở nên trầm trọng, căng thẳng không thể níu kéo được nữa. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng anh chị sống thiếu tin tưởng nhau, anh C hay nghi ngờ chị khiến chị cảm thấy mệt mỏi, căng thẳng. Ngoài ra, anh C đã từng ly hôn vợ và đang nuôi dưỡng 3 con riêng nên cuộc sống gia đình phức tạp. Chị đã cố gắng chịu đựng và khuyên can anh C thay đổi nhưng không được. Vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, anh C có lần còn đánh chị. Từ tháng 02/2020, sau khi bị anh C đánh, chị A đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng đã ly thân, cắt đứt mọi quan hệvới nhau từ đó đến nay. Chị xác định không còn tình cảm với anh C, đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh C.

- Về con chung: anh chị có 01 con chung là cháu Ngô Nam K, sinh ngày 16/6/2016. Khi ly hôn chị có nguyện vọng nuôi cháu K, không yêu cầu Tòa án giải quyết việc đóng góp phí tổn nuôi con chung. Hiện nay chị đang làm nhân viên bán hàng, thu nhập trung bình hàng tháng là từ 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) đến 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

- Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Toà án xem xét và giải quyết.

- Về công nợ chung: Chị khẳng định không nợ ai và không cho ai vay, nếu sau này phát sinh tranh chấp chị xin tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**** Bị đơn – anh Ngô Tiến C:*** Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập, thông báo yêu cầu anh C đến Tòa án làm việc nhưng anh C vắng mặt không có lý do. Tòa án đã tiến hành các thủ tục tống đạt văn bản tố tụng theo quy định của BLTTDS nhưng anh Ngô Tiến C không đến Tòa giải quyết vụ án.

Chị A có đơn xin xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh C, về con chung chị xin được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết việc đóng góp phí tổn nuôi con chung, về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh C vắng mặt mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ. Vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh C và chị A theo đúng quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tại phiên toà phát biểu ý kiến: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng là nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn là anh C vắng mặt, chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình tham gia tố tụng.

Về nội dung: Về quan hệ hôn nhân đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Minh A và anh Ngô Tiến C. Về con chung: Anh chị có 01 con

chung là cháu Ngô Nam Khánh, sinh ngày 16/6/2016. Khi ly hôn chị A có nguyện vọng muốn nuôi cháu K và không yêu cầu anh C đóng góp phí tổn nuôi con. Vì vậy đề nghị HĐXX giao cháu K cho chị A trực tiếp chăm sóc, tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con chung đối với anh C do chị A không yêu cầu.Về tài sản chung của anh chị: do không có tranh chấp, không có yêu cầu nên đề nghị HĐXX không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả diễn biến tại phiên toà, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về tố tụng:** Chị Nguyễn Minh A khởi kiện vụ án về việc " Tranh chấp ly hôn" đối với bị đơn là anh Ngô Tiến C có địa chỉ tại Tổ 8, phường Việt Hưng, quận Long Biên, TP Hà Nội nên việc TAND quận Long Biên thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 39 BLTTDS.

Bị đơn là anh Ngô Tiến C: Quá trình tiến hành giải quyết vụ án Tòa án nhân dân quận Long Biên đã yêu cầu anh C trình bầy ý kiến về việc chị A xin ly hôn và nuôi con cũng như xuất trình các chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh. Nhưng anh C vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc với Tòa án. Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của BLTTDS cho anh C. Theo xác minh tại địa phương và gia đình, anh C có hộ khẩu thường trú và vẫn đang sinh sống tại địa chỉ phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội. Việc anh C cố tình không tham gia tố tụng là tự tước bỏ quyền lợi của mình. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh C là phù hợp quy định tại điều 227, điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

*** Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Minh A và anh Ngô Tiến C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội ngày 10/6/2016. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án thể hiện, vợ chồng anh chị chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng sống thiếu tin tưởng nhau, anh C có những hành vi lời nói xúc phạm chị A. Khi vợ chồng xảy ra xô xát, cãi nhau, anh C có đánh chị A. Vợ chồng anh chị đã ly thân từ tháng 02/2020 đến nay. Từ khi xảy ra sự việc, gia đình anh C đã động viên để anh chị quay về đoàn tụ nhưng chị A kiên quyết ly hôn. Ngày 25/3/2020, khi anh C đến nhà chị A tại địa chỉ thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, Phú Thọ, giữa gia đình chị A và anh C đã xảy ra xô xát và gia đình chị A có gọi báo Công an thị trấn về việc này. Nay chị A kiên làm đơn xin ly hôn với anh C.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh C đến Tòa để tổ chức hòa giải, tạo điều kiện để vợ chồng về đoàn tụ nhưng anh C đều vắng mặt không có lý do vì vậy không thể tiến hành hòa giải được. Việc anh C cố tình vắng

mặt tại các phiên hòa giải thể hiện anh C không có thiện chí để hòa giải đoàn tụ vợ chồng.

Xét thấy mâu thuẫn giữa chị A và anh C đã trầm trọng, thực tế cuộc sống chung không tồn tại, tình cảm vợ chồng không còn khả năng để hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị A đối với anh C.

*** Về con chung:** Anh chị có 01 con chung là cháu Ngô Nam K, sinh ngày 16/6/2016. Khi ly hôn chị A có nguyện vọng nuôi cháu K và không yêu cầu Tòa án giải quyết việc đóng góp phí tổn nuôi con chung.

Hội đồng xét xử thấy rằng: chị A hiện nay đang là nhân viên kinh doanh , thu nhập trung bình hàng tháng là từ 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) đến 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) /1 tháng. Về nơi ở chị A Hiện đang sống tại nhà bố mẹ đẻ tại thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Anh C hiện nay đang là người trực tiếp nuôi dưỡng 3 con riêng, bản thân anh C sau khi được Tòa án thông báo về nguyện vọng nuôi con của chị A, anh C không có ý kiến trình bầy gì về việc nuôi con. Anh C cũng không xuất trình các tài liệu chứng cứ chứng minh điều kiện nuôi con của mình. Hơn nữa, hiện nay cháu K còn nhỏ, cần sự quan tâm chăm sóc của mẹ nhiều hơn. Do đó, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu K nên giao cho chị A trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu K là có căn cứ phù hợp với điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Về việc cấp dưỡng nuôi con, chị A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết việc đóng phí tổn nuôi con chung đối với anh C.

*** Về tài sản chung:** Không có yêu cầu và tranh chấp nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

*** Về án phí:** Chị A phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273, Điều 278 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

- Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử

1. Về hôn nhân:

Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Minh A và anh Ngô Tiến C

2. Về nuôi con chung

2.1. Giao cháu cháu Ngô Nam K, sinh ngày 16/6/2016 cho chị Nguyễn Minh A trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con chung đối với anh Ngô Tiến C cho đến khi cháu Kh thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có yêu cầu khác theo quy định của pháp luật.

Không ai đ□ợc ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

3. Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

4. Về án phí: Chị Nguyễn Minh A phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị A đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0016071 ngày 11/3/2020 tại Chi cục thi hành án quận Long Biên. Nay chuyển thành án phí.

Án xử công khai sơ thẩm.

Chị Nguyễn Minh A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Ngô Tiến C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
-TAND thành phố Hà Nội;
-VKSND quận Long Biên;
-Chi cục THADS quận Long Biên;
-UBND phường Việt Hưng - Long Biên - Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Mai Hoa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà**